TRƯỜNG MẦM NON NHI ĐỨC
LỚP D2

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI VÀ AN TOÀN CHO TRẺ

Thời gian thực hiện: 4 tuần (29/09-24/10/2025)
Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thúy Hà -Trần Thị Mơ

I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:

TT	TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	**Đồ dùng đồ chơi và an toàn cho trẻ**	Nhánh 1 Bé vui tết trung thu	Nhánh 2 Những đ/c bé thích, an toàn cho bé	Nhánh 3 Những Đ/c chuyển động được	Nhánh 4 Những đồ dùng của bé	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
		I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT										
		A. Phát triển vận động		.	.	.	.	.	.	.	.	
		1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp (Thể dục sáng)		.	.	.	.	.	.	.	.	
1	1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hô hấp, tay, lưng/bụng/lườn và chân	Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: - Hít thở: Gà gáy, thổi nơ, hít vào thở ra, - Tay: Giơ cao,đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau/lắc bàn tay - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng/vặn người sang 2 bên	**Bài 2: Thổi bóng.** - ĐT 1: Thổi bóng. - ĐT 2: Đưa bóng lên cao. - ĐT 3: Cầm bóng lên. - ĐT 4: Bóng nẩy.	Lớp học	Thể chất	x	TDS	TDS	TDS	TDS	

			- Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân									
		2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu			.	.	.					
		*** Vận động: Tập bò, trườn**		.	.	.	.					
2	2	Biết bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35 - 40)	Bò thẳng hướng trong đường hẹp	Tiết học "Bò thẳng hướng trong đường hẹp".	Lớp học	Thể chất	x				HĐC CĐ	
		*** Vận động: đi, chạy**							HĐC CĐ			
3	3	Giữ được thăng bằng cơ thể trong vận động đi có mang vật trên tay	Đi có mang vật trên tay	Tiết học:"Đi có mang vật trên tay"	Lớp học	Thể chất	x			HĐC CĐ		
4	4	Biết chạy thẳng hướng tới đích (khoảng 5-7 m)	Chạy theo hướng thẳng	Tiết học "Chạy theo hướng thẳng"	Lớp học	Thể chất	x	HĐC CĐ				
		*** Vận động: Tập tung, ném, bắt**	.	.	.	.	.					
5	5	Biết thể hiện sức mạnh cơ bắp trong vận động: ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5 m)	Ném bóng về phía trước bằng 1 tay (đích xa 1-1,2m)	Tiết học "Ném bóng về phía trước"	Lớp học	Thể chất	x				HĐC TTD	
		***Các trò chơi vận động**										

6	6	Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của đôi chân bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi theo các chủ đề	Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của đôi chân bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi theo các chủ đề: Đồ dùng đồ chơi	Bóng tròn to Cái chuông nhỏ,Tập tầm vông….	Sân chơi khu 2	Thể chất	x	HĐNT	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
		3. Các cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt		.	.	.	.					
7	7	Thực hiện được các vận động xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé giấy	Tập các bài tập vận động tổng hợp phối hợp tay, mắt	Tập các bài tập vận động tổng hợp phối hợp tay, mắt	Lớp học	Thể chất	x	HĐCTTD	HĐCTTD	HĐCTTD	HĐCTTD	
8	8	Có khả năng vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo"	Tập các bài tập vận động tổng hợp phối hợp	Tập các bài tập múa rước đèn, múa lân	Lớp học	Thể chất	x	HĐC	HĐC			
9	9	Chồng, xếp được 6 - 8 khối không đổ	Chồng xếp 6-8 khối	Bé xếp trường mầm non,Hoạt động góc động…	Lớp học	Thể chất	x					
10	10	Bước đầu được làm quen với bút, tập cầm bút tô, vẽ nguệch ngoạc theo ý thích	Tập cầm bút tô vẽ	Tập cầm bút tô vẽ các loại đồ dung đồ chơi HĐNT,HĐCTTD.	Lớp học	Thể chất	x	HĐCTTD	HĐCTTD	HĐCTTD	HĐCTTD	
		B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		.	.	.	.					
		Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt.		.	.	.	.					
11	11	Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	Ăn các loại thức ăn khác nhau	Ăn các loại thức ăn khác nhau	Lớp học	Thể chất	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
		2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe										
12	12	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh,..)	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu	HĐNT: Tự lấy dép, cất dép đúng nơi quy định, đi đúng đôi	Sân chơi khu 1	Thể chất	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	

13	13	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	Lớp học	Thể chất	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
		3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn		.	.	.	.					
14	14	Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun, xô nước, giếng,..) khi được nhắc nhở	Dạy trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô, chậu nước, cống rãnh, ổ điện…) khi được nhắc nhở.	Dạy trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô, chậu nước, cống rãnh, ổ điện…) khi được nhắc nhở.	Lớp học	Thể chất	x	HĐNT	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
		4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích										
15	15	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ- Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,…)- Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ- Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,…)- Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	Lớp học	Thể chất	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
		II PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC										
		1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan		.	.	.	.					
16	1	Biết sờ, nắn, nghe, nhìn, để biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng đồ chơi	Tìm đồ vật vừa mới cất giấu	HĐNT: Quan sát (Vật chìm vật nổi)	Sân chơi khu 1	Nhận thức	x			HĐNT	HĐNT	
17	2	Nghe và nhận biết âm thanh của 1 số đồ vật : Bát ,thìa ,đĩa ,ca	Nghe và nhận biết âm thanh của 1 số đồ vật quen thuộc	Nghe và nhận biết âm thanh của 1 số đồ vật: Bát, thìa, ca….	Lớp học	Nhận thức	x	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	

18	3	Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của đồ vật, hoa, quả quen thuộc qua sờ nắn, nhìn, ngửi,..	Dạy trẻ sờ nắn, nhìn, ngửi... đồ vật, hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật	Trẻ sờ nắn nhìn, ngửi... đồ vật nhận biết đặc điểm nổi bật.	Lớp học	Nhận thức	x	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
19	4	Nhận biết được cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì	- Dạy trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm	- Trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm	Lớp học	Nhận thức	x	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
20	5		- Dạy trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết trơn(nhẵn) - xù xì	- Trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết trơn(nhẵn) - xù xì	Lớp học	Nhận thức	x	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
		***Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi**		**.**	**.**	**.**	**.**					
21	6	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc. Gần gũi với trẻ. Trẻ biết sử dụng các đồ dùng đồ chơi an toàn đối với trẻ	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc. Gần gũi với trẻ. Trẻ biết sử dụng các đồ dùng đồ chơi an toàn đối với trẻ	HĐNT: Quan sát một số đồ dùng đồ chơi của bé (Quan sát mũ bạn trai bạn gái)	Sân chơi khu 1	Nhận thức	x			HĐNT	HĐNT	
22	7			Trò chuyện về đồ chơi trong lớp bé và an toàn đối với trẻ	Lớp học	Nhận thức	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
23	8			Tiết học:Trò chuyện về đồ chơi chuyển động được và an toàn đối với trẻ	Lớp học	Nhận thức	x			HĐC CĐ		
24	9			Tiết học:Trò chuyện về đồ chơi quen thuộc với bé và an toàn đối với trẻ	Lớp học	Nhận thức	x		HĐC CĐ			
25	10			Trò chuyện về đồ chơi bé thích chơi và an toàn đối với trẻ	Lớp học	Nhận thức	x	HĐC	HĐC			
26	11			Tiết học:NB đồ dùng cua bé : Quần áo	Lớp học	Nhận thức	x				HĐC CĐ	
27	12			NB đồ dùng cua bé :	Lớp học	Nhận thức	x				HĐC	
		***Nhận biết một số loại hoa, quả,rau ,cây xanh**		**.**	**.**	**.**	**.**					

28	13	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu		Quan sát: Cây hoa hồng	Sân chơi khu 1	Nhận thức	x	HĐNT				
29	14			Quan sát : Cây mít	Sân chơi khu 3	Nhận thức	x		HĐNT			
30	15		Tên và một số đặc điểm nổi bật các loại rau quả và cây ăn quả	Quan sát: Cây rau ăn lá rau rền rau ngót	Sân chơi khu 4	Nhận thức	x			HĐNT		
31	16			Quan sát: Cây rau ăn quả : Đậu bắp ,cà tím	Sân chơi khu 4	Nhận thức	x				HĐNT	
32	17			Quan sát cây: Cây phượng	Sân chơi khu 3	Nhận thức	x	HĐNT				
33	18		Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại quả bánh trong ngày tết trung thu	Một số quả, các loại bánh của ngày tết trung thu và bầy cỗ tết trung thu và phá cỗ	Lớp học	Nhận thức	x	HĐC				
		***Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng**		.	.	.	.					
34	19	NB và chỉ - nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu xanh-đỏ-vàng theo yêu cầu Biết cách xâu chọn đúng hạt màu xanh - đỏ- vàng xâu thành vòng	Nhận biết PB : Màu xnh -đỏ	Tiết học: Nhận PB : Màu xanh -đỏ	Lớp học	Nhận thức	x		HĐC CĐ			
35	20		Xâu vòng : Màu xanh - đỏ	Tiết học: Xâu vòng : Màu đỏ- màu xanh	Lớp học	Nhận thức	x			HĐC CĐ		
36	21	NBPB lấy hoặc cất đồ chơi có kích thước to - nhỏ theo yêu cầu	Kích thước to - nhỏ	NBPB : Các loại đồ dùng đồ chơi To- nhỏ	Lớp học	Nhận thức	x	HĐC	HĐC			
		7 .Nhận biết một số lễ hội	.	.	.	.	.					

37	22	Trẻ biết và nói được tên ngày tết trung thu và cảm nhận đươc không khí của ngày Tết trung thu.Trẻ có quyền được tham gia vào một số hoạt động của ngày lễ	Trò chuyện ngày tét trung thu	Tiết học: Trò chuyện ngày tết trung thu	NT 24-36th	Nhận thức	x	HĐC CĐ				
		C. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ										
		1. Nghe hiểu lời nói	**.**	**.**	**.**	**.**	**.**					
38	1	Nghe và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	Dạy trẻ nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	Lớp học	Ngôn ngữ	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
39	2	Nghe và thực hiện được các nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động: "Cháu cất đồ chơi lên giá và đi rửa tay!"	Nghe và thực hiện các nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động bằng lời nói	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói của cô gồm 2 hành động	Lớp học	Ngôn ngữ	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
40	3	Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản về chủ đề "Đồ chơi của bé"	Thơ: Chia đồ chơi , Nặn đồ chơi	Lớp học	Ngôn ngữ	x		HĐC	HĐC		
41	4			Thơ: Vui tết trung thu	Lớp học	Ngôn ngữ	x	HĐC				
42	5			Thơ: Găng tay và mũ	Lớp học	Ngôn ngữ	x				HĐC	
43	6			Thơ: Đi dép	Lớp học	Ngôn ngữ	x				HĐC	
44	7			HĐNT: Đồng dao ca dao : Chi chi ,chành chành . Dệt vải	Sân chơi khu 5	Ngôn ngữ	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
45	8			Truyện: Cái chuông nhỏ . Chiếc xích đu màu đỏ	Lớp học	Ngôn ngữ	x		HĐC	HĐC		
		2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu		**.**	**.**	**.**	**.**					

46	9	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Lớp học	Ngôn ngữ	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
47	10	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo hoặc người lớn Nghe và hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề:"Đồ chơi của bé"	Tiết học: Thơ: Chia đồ chơi	Lớp học	Ngôn ngữ	x		HĐC CĐ			
48	11			Tiết học: Thơ: Bé vui tết trung thu	Lớp học	Ngôn ngữ	x	HĐC CĐ				
49	12			Tiết học:Thơ: Đôi dép	Lớp học	Ngôn ngữ	x				HĐC CĐ	
50	13			Tiết học:Truyện: Chiếc xích đu màu đỏ	Lớp học	Ngôn ngữ	x			HĐC CĐ		
51	14			Ca dao đồng dao :Chi chi chàng chành , Dệt vải	Lớp học	Ngôn ngữ	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
		3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp		**.**	**.**	**.**	**.**					
52	15	Sử dụng được các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. Nói to, đủ nghe, phát âm rõ tiếng	Trẻ biết sử dụng được các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. Nói to, đủ nghe, phát âm rõ tiếng	Tập nói các từ thể hiện sự lễ phép chào hỏi, nói chuyện với người lớn. Nói vừa đủ nghe khi giao tiếp.	Lớp học	Ngôn ngữ	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
53	16	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	Lớp học	Ngôn ngữ	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
		D. PHÁT TRIỂN TCXH-TM										
		1. Phát triển tình cảm	**.**	**.**	**.**	**.**	**.**					
		*** Ý thức về bản thân**	**.**	**.**	**.**	**.**	**.**					

54	1	Biết thể hiện điều mình thích, không thích bằng lời nói và hành động	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình (Trẻ thích thú khi hoạt động với đồ vật đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi)	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình (Trẻ thích thú khi hoạt động với đồ vật đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi)	Sân chơi khu 2	TCK NXH-TM	x	HĐC	HĐC	HĐC		
		2.Phát triển KNXH	**.**	**.**	**.**	**.**	**.**					
		*** Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi .**			**.**	**.**	**.**					
		*** Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt**			**.**	**.**	**.**					
55	2	Biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ", 'vâng ạ";	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ", 'vâng ạ";	Lớp học	TCK NXH-TM	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
56	3	- Dạy trẻ tập sử dụng đồ dùng đồ chơi	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	Xếp ca	Lớp học	TCK NXH-TM	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
57	4		Rèn kĩ năng cầm thìa xúc bằng tay phải cho trẻ.	Rèn kĩ năng cầm thìa xúc bằng tay phải cho trẻ.	Lớp học	TCK NXH-TM	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
		3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ			**.**	**.**	**.**					
		*** Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc**			**.**	**.**	**.**					
58	5	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo nhạc bài hát, bản nhạc quen thuộc	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Đồ chơi của bé"	Tiết học: DH: Đôi dép	Lớp học	TCK NXH-TM	x				HĐC CĐ	
59	6			Tiết học:DH:Rước đèn	Lớp học	TCK NXH-TM	x	HĐC CĐ				
60	7			Tiết học: DH: Em búp bê	Lớp học	TCK NXH-TM	x		HĐC CĐ			
61	8			VĐ: Đôi dép	Lớp học	TCK NXH-TM	x				HĐC	

62	9			Tiết học: DH: Đu quay	Lớp học	TCK NXH-TM	x			HĐC CĐ		
63	10			Nghe hát : Chiếc khăn tay	Lớp học	TCK NXH-TM	x				HĐC	
64	11			TCÂN : PB âm thanh trống -xắc xô	Lớp học	TCK NXH-TM	x	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
		*** Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh**		**.**	**.**	**.**	**.**					
65	12	Thích thú khi xem tranh	Xem tranh theo CĐ	Xem tranh theo CĐ	Lớp học	TCK NXH-TM	x	HĐCTTD	HĐCTTD	HĐCTTD	HĐCTTD	
66	13	Thích cầm bút di màu ,tô màu vẽ nét nguệch ngoạc	Bé vẽ theo ý thích	HĐNT: Bé vẽ theo ý thích	Sân chơi khu 1	TCK NXH-TM	x	HĐNT	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
67	14		Di màu : Đôi dép	Tiết học :Di màu đôi dép	Lớp học	TCK NXH-TM	x				HĐC CĐ	
68	15		Di màu quả bống	Di màu quả bóng	Lớp học	TCK NXH-TM	x			HĐC		
69	16		Di màu đèn ông sao	Tiết học: Di màu đèn ông sao	Lớp học	TCK NXH-TM	x	HĐC CĐ				
70	17	Thich cầm bút vẽ các nét khác nhau	Trẻ tập cầm bút tay phải vẽ ngững nét đơn giản	Trẻ tập cầm bút tay phải vẽ ngững nét đơn giản	Lớp học	TCK NXH-TM	x					
71	18			: Dán bóng màu	Lớp học	TCK NXH-TM	x			HĐCTTD		
72	19	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	Chơi với đất nặn	Chơi với đất nặn	Lớp học	TCK NXH-TM	x	HĐCTTD	HĐCTTD	HĐCTTD	HĐCTTD	
		Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề	**Chia theo lĩnh vực**	**Tổng số**			**72**	**37**	**39**	**38**	**39**	
				Lĩnh vực thể chất			***15***	*7*	*7*	***6***	*7*	

				Lĩnh vực nhận thức		***22***	***12***	***13***	***13***	***14***	
				Lĩnh vực ngôn ngữ		***16***	***9***	***9***	***9***	***9***	
				Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		***19***	***9***	***10***	***10***	***9***	
				Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt							
				Đón trả trẻ			9	9	9	9	
				Thể dục sáng			1	1	1	1	
				Hoạt động góc			2	2	2	3	
				Hoạt động ngoài trời			4	3	5	5	
				Vệ sinh - ăn ngủ			6	6	6	6	
				Hoạt động chiều			9	10	7	7	
				Hoạt động có chủ đích			**5**	**5**	**5**	**5**	
				Trong đó: - Giờ thể chất			*1*	*1*	*1*	*1*	
				- Giờ nhận thức			*1*	*2*	*2*	*1*	
				- Giờ ngôn ngữ			*1*	*1*	*1*	*1*	
				- Giờ TCKNXH-TM			*2*	*1*	*1*	*2*	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Bé vui tết trung thu	1	Từ 29/9 - 3/10/2025	Trần Thị Mơ	
Nhánh 2: Đồ chơi quen bé thích	1	Từ 6/10 - 10/10/2025		
Nhánh 3: Đồ chơi chuyển động	1	Từ 13/10- 17/10/2025		
Nhánh 4: Đồ dùng của bé	1	Từ 20/10 - 24/10/2025		

III. CHUẨN BỊ

	Nhánh 1 **Bé vui tết trung thu**	**Nhánh 2** **Đồ chơi bé thích và an toàn cho trẻ**	**Nhánh 3** **Đồ chơi chuyển động và an toàn cho trẻ**	**Nhánh 4** **Đồ dùng của bé**
Giáo viên	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định. - Đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh, nguyên học liệu theo chủ đề . - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ theo chủ đề . - Các trò chơi phù hợp với chủ đề đồ, dùng đồ chơi.	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định. - Đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh, nguyên học liệu theo chủ đề - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ theo chủ đề . - Các trò chơi phù hợp với chủ đề đồ, dùng đồ chơi.	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định. - Đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh, nguyên học liệu theo chủ đề . - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ theo chủ đề . - Các trò chơi phù hợp với chủ đề đồ, dùng đồ chơi.	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định. - Đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh, nguyên học liệu theo chủ đề . - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ theo chủ đề . - Các trò chơi phù hợp với chủ đề đồ, dùng đồ chơi.
Nhà trường	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát
Phụ huynh	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ : ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**	
1	**Đón trẻ**		- Cô âu yếm động viên trẻ trò chuyện với trẻ về chủ đề "Đồ dùng đồ chơi" - Nắm bắt tình hình của trẻ thông qua phụ huynh để có biện pháp giáo dục cho phù hợp. Hướng trẻ đến chơi ở các góc với đồ chơi					
2	**Thể dục sáng**		-Khởi động: Trẻ hát bài " Quả bóng" đi kết hợp với các kiểu đi: đi kiễng chân, đi khom, đi gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm…chuyển đội hình vòng tròn. -Trọng động: -Tập bài : Tập kết hợp bài hát: Quả bóng + ĐT 1 : Hô hấp : Thổi bóng + ĐT 2 : Tay : Hai tay cầm bóng đưa lên cao + ĐT 3 : Bụng : 2 tay cầm bóng quay người để cạnh sườn 2 bên + ĐT 4 : Chân : 2 tay cầm bóng ngồi xổm đứng lên Cô cùng trẻ tập 2 lần -Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp					
3	**Chơi – tập có chủ định**	**Tuần 1 Bé vui tết trung thu**	***Ngày:29/9/2025*** LVPT : Nhận thức Bé vui tết trung thu	***Ngày :30/9/2025*** LVPT : Thể chất Chạy theo hướng thẳng	***Ngày : 1/10/2025*** LVPT : TCXH-TM Dạy hát: Rước đèn	***Ngày :2/10/2025*** LVPT: Ngôn ngữ Thơ: Vui tết trung thu	***Ngày :3/10/2025*** LVPT : TCXH-TM Di màu: Đèn ông sao	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Tuần 2 Đồ chơi bé thích và an toàn cho trẻ	***Ngày: 6/10/2025*** LVPT : Thể chất Đi trong đường hẹp	***Ngày : 7/10/2025*** LVPT : Nhận thức NBTN :Trò chuyện về đồ chơi bé thích	***Ngày : 8/10/2025*** LVPT : TCXH-TM Dạy hát: Em búp bê	***Ngày : 9/10/2025*** LVPT: Ngôn ngữ Thơ : Chia đồ chơi	***Ngày : 10/10/2025*** LVPT : Nhận thức NBPB : Màu xanh ,màu đỏ	
		Tuần 3 Đồ chơi chuyển đông và an toàn cho trẻ	***Ngày : 13/10/2025*** LVPT : Thể chất TDKN: Đi có mang vật trên tay	***Ngày : 14/10/2025*** LVPT: Nhận thức NBTN: Đồ dùng của bé	***Ngày : 15/10/2025*** **LVPT:** TCKNXH - TM Dạy hát: Đu quay	***Ngày : 16/10/2025*** LVPT : Ngôn ngữ Truyện: Chiếc xích đu màu đỏ	***Ngày : 17/10/2025*** LVPT : Nhận thức: Xâu vòng: Màu xanh -Màu đỏ	
		Tuần 4 Đồ dùng của bé	***Ngày : 20/10/2025*** LVPT: Thể chất TDKN: Ném bóng về phía trước	***Ngày : 21/10/2025*** LVPT:Nhận thức NBTN :Đồ dùng của bé	***Ngày : 22/01/2025*** **LVPT:** TCKNXH - TM Dạy hát :Đôi dép xinh	***Ngày : 23/10/2025*** LVPT : Ngôn ngữ Thơ : Đôi dép	***Ngày : 24/10/2025*** LVPT : TCXH- TM : Di màu: Đôi dép	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Hoạt động ngoài trời	Tuần 1 Bé vui tết trung thu	**Ngày : 29/9/2025** Quan sát: vật chim vật nổi - TCVĐ: Múa lân - Chơi tự do: Đu quay, xích đu	**Ngày : 30/9/2025** Lấy dép và cất dép đúng nơi quy định - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Cầu trượt	**Ngày : 1/10/2025** Quan sát: Thời tiết -TCVĐ: Bóng tròn to -Chơi tự do: Bập bênh	Ngày : 2/10/2025 Vẽ theo ý thích -TCVĐ: Đuổi bóng -- Chơi tự do: Cầu trượt , xích đu	**Ngày : 3/10/2025** Quan sát: Cây hoa hồng -TCVĐ: Đu quay -Chơi tự do: Xích đu	
		Tuần 2 Đồ chơi bé thích và an toàn cho trẻ	***Ngày :6/10/2025*** Quan sát: Vật chìm vật nổi -TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Đu quay	***Ngày :7/10/2025*** Quan sát: Quan sát thời tiết -TCVĐ: Bong bóng xà phòng Chơi tự do: cầu trượt	***Ngày : 8/10/2025*** Quan sát : Cây mít -TCVĐ: Chạy theo bóng - Chơi tự do: Xích đu	***Ngày : 9/10/2025*** Quan sát: Hoa hồng -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ Chơi tự do: Cầu trượt	***Ngày : 10/10/2025*** Quan sát: Cây phượng -TCVĐ: Lộn cầu vồng -Chơi tự do:Bập bênh	
		Tuần 3 Đồ chơi chuyển động và an toàn cho trẻ	***Ngày : 13/10/2025*** Hướng dẫn trẻ lấy dép đúng đôi và cất dép	***Ngày :14/10/2025*** Quan sát:Mũ bạn trai -bạn gái TCVĐ: Bong bóng xà phòng	***Ngày :15/10/2025*** Quan sát: Rau ăn lá(Rau ngót,rau dền) -TCVĐ: Bóng tròn to	***Ngày : 16/10/2025*** Vẽ theo ý thích -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ	***Ngày : 17/10/2025*** Quan sát: Hoa đồng tiền -TCVĐ: Ai nhanh nhất	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**	
			-TCVĐ: Lộn cầu vồng - Chơi tự do: Đu quay	Chơi tự do: cầu trượt	- Chơi tự do: Xích đu	Chơi tự do: Cầu trượt	-Chơi tự do:Bập bênh	
		Tuần 4 **Đồ dùng của bé**	**Ngày : 20/10/2025** -Hưỡng dẫn trẻ đội mũ đi dép khi ra sân -TCVĐ: Bóng tròn to -Chơi tự do	**Ngày : 21/10/2025** -Quan sát thời tiết -TCVĐ: Lộn cấu vòng -Chơi tự do	**Ngày : 22/10/2025** - Quan sát: Hoa bỏng -TCVĐ:Bật tại chỗ Chơi tự do	**Ngày:23/10/2025** Quan sát: Đồ dùng của bé -TCVĐ: Tay đẹp -Chơi tự do	**Ngày : 24/10/2025** -Quan sát : Rau ăn quả (Mướp ,đậu bắp) -TCVĐ: Chim bay cò bay - Chơi tự	
5	**Chơi - tập theo ý thích buổi sáng**	**Khu vực chơi**	**Mục đích – yêu cầu**			**Chuẩn bị**	**Nội dung chơi**	
		a. Thao tác vai	1. Kiến thức: Biết sử dụng các đồ dùng ở góc thao tác vai. 2. Kĩ năng: - Có kĩ năng bế em, ru em ngủ, cho em ăn, cho em đi chơi. - Biết nấu các món ăn đơn giản cho em bé 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			-Búp bê, quần áo, mũ, khăn cho em bé - Giường, chăn, gối... -Một số đồ dùng bát, thìa	- Bế em,ru em ngủ - Cho em ăn - Cho em đi chơi. Bé tập làm người lớn	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	1. Kiến thức: - Biết xâu hạt thành vòng, xếp các khối - Biết ghép các hình - Biết phân biệt màu, kích cỡ to- nhỏ - 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng xâu luồn, xếp chồng , xếp cạnh. - Biết chọn đúng màu. - Chọn đúng hình ghép vào với nhau. 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			- Dây xâu,hạt - Các khối hình, - - Đồ chơi quần áo, mũ cắt dời -Lô tô quần -áo ,mũ –dép - Đồ dùng đồ chơi to-nhỏ , màu X-Đ-V - Một số đồ dùng đồ chơi của bé - Quân cờ đồ dùng đồ chơi của bé “ Bóng ,lật đật ,ô tô ,mũ dép “ - Bảng, hộp C có gắn các hình màu, đồ dùng, đồ chơi của bé.	-Hạt vòng -Xếp tháp; Tháo lắp vòng - Tìm đúng nắp hộp - Phân biệt to- nhỏ - Một và nhiều - Phân biệt màu X-Đ-V - Ghép hình - Phân loại đồ dùng đồ chơi của bé -Xâu vòng	
		c. Nghệ thuật	1. Kiến thức:			. Bút màu, keo dán		

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			Trẻ biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu - Trẻ thuộc lời bài hát, chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích. 2. Kĩ năng: - Có kĩ năng tô màu, xé vo, xoắn giấy 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			- Giấy vụn, giấy màu - Trống, lúc lắc, xắc xô, thanh la...	-Biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu. -Âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề - Sách truyện: Xem tranh ảnh về chủ đề	
		d. Vận động	1. Kiến thức: Trẻ biết chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích. 2. Kĩ năng: - Có kĩ bập bênh, - Kĩ năng kéo, , thả bóng, thả hình, xoáy nắp chai, lắc tay…. 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			- Bóng, bập bênh - Đường hẹp,, thả bóng, thả hình	- Bóng, bập bênh - Đường hẹp,, thả bóng, thả hình.. Thả hình , thả bóng -Xoáy nắp chai--Bóng, bập bênh - Chút chít -Lắc tay Búa cọc -Lắp xoáy ốc vít, lắp ghép, đóng búa cọc, búa bi	
6	**Vệ sinh, ăn, ngủ**		Ăn: - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.					

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**	
			- Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong vệ sinh, ăn uống - Tập xúc cơm, uống nước, xúc miệng nước muối sau khi ăn. - Ăn ngon miệng, ăn hết suất. * Ngủ: Luyện thói quen 1 giấc ngủ trưa * Vệ sinh: - Tập nói với cô giáo khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định - Tập một số thao tác đơn giản rửa tay, lau mặt - Ăn đa dạng các thức ăn, ăn hết suất. Yên lặng, ngủ ngon giấc					
7	**Chơi – tập theo ý thích buổi chiều**	**Tuần 1**	***Ngày :29/9/2025*** Một số quả, các loại bánh của ngày tết trung thu và bầy cỗ tết trung thu và phá cỗ	***Ngày : 30/9/2025*** Đọc thơ cùng cô Vui tết trung thu Trăng sáng	***Ngày: 1/10/2025*** Dạy trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm . Cách bảo vệ an toàn cho mình và các ban(bếp đang đun, phích nước nóng, xô, chậu nước, cống rãnh, ổ điện…) khi được nhắc nhở.	***Ngày: 2/10/2025*** Ôn: Ôn hát Rước đèn Nghe hát và hát cùng cô: Ông trăng Múa lân	***Ngày : 3/10/2025*** Nêu gương cuối tuần. Hát: Rước đèn Đi cầu đi quán	
		Tuần 2	***Ngày : 6/10/2025***	***Ngày : 7/10/2025***	***Ngày : 8/10/2025***	***Ngày : 9/10/2025***	***Ngày :01/10/2025***	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**	
			- Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	Nghe hát: Em búp bê	Đọc thơ cùng cô : Chia đồ chơi Cất đồ chơi	Rèn thao tác rửa tay Đọc đồng dao ca dao	Nêu gương cuối tuần. Hát: Em búp bê Đọc đồng dao ca dao	
		Tuần 3	***Ngày: 13/10/2025*** Trò chuyện những nơi nguy hiểm cần tránh	***Ngày : 14/10/2025*** Làm quen truyện: Chiếc xích đu màu đỏ	***Ngày : 15/10/2025*** Làm quen cách xúc miệng nước muối Đọc thơ: Nặn đồ chơi	***Ngày :16/10/2025*** Ôn bài hát : + Bóng tròn to + Đôi dép xinh	***Ngày :17/10/2025*** Nêu gương cuối tuần. Đọc: Đồng dao ,ca dao	
		Tuần 4	***Ngày 20/10/2025*** Dạy trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô, chậu nước, cống rãnh, ổ điện…) khi được nhắc nhở.	***Ngày: 21/10/2025*** Làm quen bài hát : Đôi dép xinh	***Ngày: 22/10/2025*** Rèn thao tác xếp hàng rửa mạt rửa tay Đọc thơ: Gang tay và mũ	***Ngày: 23/10/2025*** Ôn truyện : Chiếc xích đu màu đỏ Ôn thơ: Đôi dép	***Ngày: 24/10/2025*** Nêu gương cuối tuần. Hát: Em búp bê Đôi dép xinh	

TỔ TRƯỞNG

Ký bởi: Nguyễn Thúy Hà
Thời gian ký: 21/09/2025 22:46:38

Nguyễn Thúy Hà

GIÁO VIÊN THỰC HIỆN

Trần Thị Mơ

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG HỒNG BÀNG T.P HẢI PHÒNG
TRƯỜNG MẦM NON NHI ĐỨC

Ký bởi: Nguyễn Thị Dơn
Thời gian ký: 24/09/2025 11:00:22

Nguyễn Thị Dơn